

Câu 17: Cho các hoá chất sau: (1) H_2 (2) Br_2 (3) Quỳ tím (4) H_2O (5) $KMnO_4$

Hoá chất nào dùng để nhận biết hai chất khí etan và etilen ?

- A. 1 hoặc 2. B. 2 hoặc 4. C. 1 hoặc 3. D. 2 hoặc 5.

Câu 18: Anken C_4H_8 có bao nhiêu đồng phân cấu tạo khi tác dụng với dung dịch HBr chỉ cho một sản phẩm hữu cơ duy nhất ?

- A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.

Câu 19: Dẫn 1,12 lít khí propen vào dung dịch brom 1M thấy phản ứng vừa đủ. Thể tích dung dịch brom đã dùng là:

- A. 100 ml. B. 50 ml. C. 150 ml. D. 200 ml.

Câu 20: Đốt cháy hoàn toàn 0,05 mol anken bằng oxi dư, sau phản ứng thu được 2,24 lít khí CO_2 (đktc). Công thức phân tử của anken là:

- A. C_2H_4 . B. C_3H_6 . C. C_4H_8 . D. C_5H_{10} .

Câu 21: Dẫn 1 olefin khí đi qua dung dịch chứa 50 ml Br_2 1M, thấy phản ứng vừa đủ. Sau khi phản ứng xảy ra hoàn toàn thấy khối lượng bình brom tăng 2,1 gam. Công thức phân tử của olefin là:

- A. C_2H_4 . B. C_4H_8 . C. C_3H_6 . D. C_5H_{10} .

Câu 22: Dẫn từ từ 8,4 gam hỗn hợp X gồm but-1-en và but-2-en lội chậm qua bình đựng dung dịch Br_2 , khi kết thúc phản ứng thấy có m gam brom phản ứng. Giá trị của m là:

- A. 12 gam. B. 24 gam. C. 36 gam. D. 48 gam.

Câu 23: Cho 0,896 lít (đktc) hỗn hợp hai anken là đồng đẳng kế tiếp lội qua dung dịch brom dư. Sau phản ứng thấy bình đựng dung dịch brom tăng thêm 2 gam. Công thức phân tử của hai anken là

- A. C_2H_4 và C_3H_6 . B. C_3H_6 và C_4H_8 . C. C_4H_8 và C_5H_{10} . D. C_5H_{10} và C_6H_{12} .

Câu 24: Cho 2,24 lít (đktc) hỗn hợp gồm 2 anken là đồng đẳng liên tiếp nhau qua bình đựng brom dư thấy khối lượng bình tăng 3,5 gam. Công thức phân tử của 2 anken là:

- A. C_3H_6 và C_4H_8 . B. C_2H_4 và C_3H_6 . C. C_2H_2 và C_3H_4 . D. C_2H_6 và C_3H_8 .

Câu 25: Cho 3,36 lít (đktc) hỗn hợp etan và etilen đi chậm qua qua dung dịch brom dư. Sau phản ứng khối lượng bình brom tăng thêm 2,8 gam. Số mol etan và etilen trong hỗn hợp lần lượt là:

- A. 0,05 và 0,1. B. 0,1 và 0,05. C. 0,12 và 0,03. D. 0,03 và 0,12.

Câu 26: Đốt hỗn hợp X gồm 2 anken cần V lít O_2 ở (đktc) sản phẩm dẫn qua dung dịch nước vôi trong dư, tách được 20 gam kết tủa. Giá trị của V là:

- A. 1,12 lít. B. 2,14 lít. C. 3,36 lít. D. 6,72 lít.

Câu 27: Một hỗn hợp A gồm 2 hidrocarbon X, Y liên tiếp nhau trong cùng dãy đồng đẳng. Đốt cháy 11,2 lít (đktc) hỗn hợp X thu được 57,2 gam CO_2 và 23,4 gam H_2O . CTPT X, Y và khối lượng của X, Y là:

- A. 12,6 gam C_3H_6 và 11,2 gam C_4H_8 . B. 8,6 gam C_3H_6 và 11,2 gam C_4H_8 .
C. 5,6 gam C_2H_4 và 12,6 gam C_3H_6 . D. 2,8 gam C_2H_4 và 16,8 gam C_3H_6 .

Câu 28: Cho 3,15 gam hỗn hợp hai anken kế tiếp nhau trong dãy đồng đẳng phản ứng vừa đủ với 100 ml dung dịch brom 0,60 M. Chất khí được đo ở điều kiện tiêu chuẩn. Công thức của hai anken và thể tích tương ứng của chúng là:

- A. C_2H_4 ; 0,336 lít và C_3H_6 ; 1,008 lít. B. C_3H_6 ; 0,336 lít và C_4H_8 ; 1,008 lít.
C. C_3H_6 ; 1,008 lít và C_4H_8 ; 0,336 lít. D. C_4H_8 ; 0,336 lít và C_5H_{10} ; 1,008 lít.

Câu 29: Đốt cháy hoàn toàn a gam hỗn hợp eten, propen, but-2-en cần dùng vừa đủ b lít oxi (ở đktc) thu được 2,4 mol CO_2 và 2,4 mol nước. Giá trị của b là:

- A. 92,4 lít. B. 94,2 lít. C. 80,64 lít. D. 24,9 lít.

Câu 30: Cho 8960 ml (đktc) anken X qua dung dịch brom dư. Sau phản ứng thấy khối lượng bình brom tăng 22,4 gam. Biết X có đồng phân hình học. CTCT của X là:

- A. $CH_2 = CH - CH_2 - CH_3$. B. $CH_3 - CH = CH - CH_3$.
C. $CH_2 = CH - CH - CH_2 - CH_3$. D. $(CH_3)_2 C = CH_2$.